

Số: 85/2018/QĐST-HNGĐ

Quế Võ, ngày 05 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 126/2018/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1993.

HKTT: Thôn CV, xã VH, huyện QV, tỉnh BN.

Trú tại: Thôn PT, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

Bị đơn: Anh Vương Đình B, sinh năm 1986.

Trú tại: Thôn CV, xã VH, huyện QV, tỉnh BN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Vương Đình B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Vương Đình B đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị T và anh Vương Đình B đều nhất trí thỏa thuận tiếp tục giao 02 con chung là cháu Vương Thu H, sinh ngày 11/12/2012 và cháu Vương Đình T, sinh ngày 15/5/2014 cho anh B nuôi dưỡng, chăm sóc. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Vũ Thị T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Vương Đình B trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ, đất ruộng: Không có, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị T tự nguyện chịu cả 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí tại Biên lai số 02549 ngày 26/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV, tỉnh BN. Hoàn trả chị Vũ Thị T 150.000đ tại Biên lai số 02549 ngày 26/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV, tỉnh BN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện QV;
- Các đương sự;
- UBND xã VH, huyện QV;
- Thi hành án dân sự huyện QV;
- Tòa án tỉnh BN;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Đại